TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 209/2024/QĐCNTTLH	*Trảng Bàng, ngày 09 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị D và anh Trần Minh S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của chị Trần Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: chị Trần Thị D, sinh năm 1993.

Cư trú tại: ấp P, xã P1, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- *Người bị kiện*: anh Trần Minh S, sinh năm 1997.

Cư trú tại: ấp P2, xã P1, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 các Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2024 đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Trần Thị D và anh Trần Minh S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao cháu Trần B Y, sinh ngày 24/10/2022 cho anh Trần Minh S được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh S không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị D, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: chị D, anh S trình bày không có nợ chung.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND xã P1;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Mối